

Bản án số: **58/2018/KDTM-ST**

Ngày: 29/6/2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Phụng Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2018/TLST-KDTM ngày 25 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 157/2018/QĐST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng P

Hội sở: Số 02 đường L, phường T, quận Q, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – sinh năm 1959; Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H – sinh năm 1976 (Theo Văn bản ủy quyền số: 80/NHNo-PMH ngày 2/3/2018).

Ngày 17/5/2018 có Ngân hàng P có văn bản ủy quyền số: 193/2018/NHNoPMH-KHKD thay thế cho Văn bản ủy quyền số: 80/NHNo-PMH ngày 02/3/2018.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Quốc V – sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Ngân hàng P – Chi nhánh M, Cư xá N, phường V, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ

Trụ sở: Số 26 đường K, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh S – sinh năm 1965; Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị (Vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 20/7/2017 của Nguyên đơn - Ngân hàng P (sau đây gọi là Ngân hàng) cùng trình bày của ông Trương Quốc V là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thì:

Ngày 17/6/2009 giữa Ngân hàng và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ (sau đây gọi là Công ty) có ký Hợp đồng tín dụng số: 6210-LAV-200900330, mức cho vay cao nhất: 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng); Mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua 02 xe ô tô khách theo hợp đồng mua bán ngày 20/5/2009; Lãi suất cho vay: 10.5%/năm tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng; Thời hạn cho vay: 60 tháng, ngày 17/6/2009 đến ngày 17/6/2014.

Để đảm bảo cho khoản vay này, ngày 17/6/2009 hai bên ký Hợp đồng thế chấp tài sản số: 6240-LCL-2009277279, theo đó Công ty thế chấp tài sản là 02 xe khách: Giấy đăng ký xe ô tô số: 112904 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2009, biển số 53S-1283 và Giấy đăng ký xe ô tô số: 112900 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2009, biển số 53M-8668. Bản chính Giấy tờ xe Ngân hàng đang giữ.

Thời gian đầu Công ty thanh toán đầy đủ nên Ngân hàng đã hủy thế chấp đối với chiếc xe khách 47 chỗ biển số: 53S-1283, trả lại bản chính giấy tờ xe cho Công ty. Sau này, Công ty thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, đến ngày 19/7/2017 Công ty còn nợ Ngân hàng 237.355.874đ (Trong đó, Nợ gốc: 86.747.000đ; Lãi trong hạn: 132.211.677đ; Lãi quá hạn: 18.397.197đ). Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty phải thanh toán ngay số nợ trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/7/2017 cho đến khi trả hết nợ. Nếu Công ty không trả nợ, Ngân hàng đề nghị được phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô khách 16 chỗ hiệu Mercedes, biển số 53M-8668 để thu hồi nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho ông Trần Minh S là Người đại diện theo pháp luật của Công ty để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Người đại diện theo pháp luật của Công ty đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Minh S là Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn – ông Trương Quốc V trình bày: Công ty vay tiền để mua 2 xe khách, thế chấp bằng hai xe khách này, thời gian đầu do Công ty đã thanh toán nợ đầy đủ nên Ngân hàng đã giải chấp 1 xe. Đến ngày hôm nay Công ty còn nợ Ngân hàng 253.566.719đ (Trong đó: Nợ gốc: 86.747.000đ; Nợ lãi: 166.819.719đ), nay Ngân hàng yêu cầu Công ty phải thanh toán ngay số nợ trên và phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 30/6/2018 cho đến khi trả hết nợ. Nếu Công ty không trả nợ, Ngân hàng đề nghị được phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô khách 16 chỗ hiệu Mercedes, biển số 53M-8668 để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản phát mãi không đủ trả nợ thì Công ty phải có trách nhiệm thanh toán tiếp cho đến khi hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã làm đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng hạn luật định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” yêu cầu Công ty có trụ sở tại số: 26 đường K, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh phải thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

Căn cứ vào Công văn số: 1356/ĐKKD-THKT ngày 13/3/2018 về việc cung cấp thông tin doanh nghiệp của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đại P;

Mã số doanh nghiệp: 0305343756; Đăng ký lần đầu ngày 30/11/2007; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/02/2014; Địa chỉ trụ sở chính: 26 đường K, Phường B, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Trần Minh S, sinh năm 1965; Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị. Đến nay Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ chưa đăng ký giải thể.

Căn cứ Khoản 1 Điều 30; điểm b Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Ngân hàng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ bằng hình thức xác minh tình trạng hoạt động của Công ty nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Ông Trương Quốc V là Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn có mặt. Ông Trần Minh S là Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt (Biên bản tổng đạt Giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 23/5/2018 để tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 11/6/2018 và biên bản tổng đạt Giấy triệu tập, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 12/6/2018 để tham gia phiên tòa lần thứ hai vào ngày 29/6/2018) nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Đối với yêu cầu Công ty phải thanh toán 253.566.719đ (Trong đó: Nợ gốc: 86.747.000đ; Nợ lãi: 166.819.719đ) của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 17/6/2009 giữa Ngân hàng và Công ty ký Hợp đồng tín dụng số: 6210-LAV-200900330, mức cho vay cao nhất: 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng); Mục đích sử dụng tiền vay: Thanh toán tiền mua 02 xe ô tô khách theo hợp đồng mua bán ngày 20/5/2009; Lãi suất cho vay: 10.5%/năm tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng; Thời hạn cho vay: 60 tháng, kể từ ngày 17/6/2009 đến ngày 17/6/2014.

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng: “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ theo hợp đồng tín dụng”. Và Khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”.

Như vậy, việc ký Hợp đồng tín dụng giữa Công ty và Ngân hàng là hợp pháp, do Công ty đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên việc khởi kiện của Ngân hàng là đúng quy định của pháp luật.

Theo bảng chiết tính của Ngân hàng thì tính đến ngày 29/6/2018 số nợ còn lại của Công ty đối với Hợp đồng tín dụng trên là 253.566.719đ (Trong đó: Nợ gốc: 86.747.000đ; Nợ lãi: 166.819.719đ).

Quá trình giải quyết vụ án Công ty không có ý kiến gửi cho Tòa án và không đến Tòa án để giải quyết việc kiện của Ngân hàng đối với Công ty nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của ông V là Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc Công ty phải thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc và lãi tính đến ngày 29/6/2018 là 253.566.719đ và Công ty phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 30/6/2018 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành án xong nợ gốc và lãi.

[5] Đối với yêu cầu được phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng khi Công ty không trả nợ. Hội đồng xét xử xét thấy:

Để đảm bảo cho khoản vay của Công ty, ngày 17/6/2009 hai bên ký Hợp đồng thế chấp tài sản số: 6240-LCL-2009277279, theo đó Công ty thế chấp tài sản là 02 xe khách: Giấy đăng ký xe ô tô số: 112904 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2009; Tên chủ xe: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Huy Hoàng Đại Phát; Biển số 53S-1283 và Giấy đăng ký xe ô tô số: 112900 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2009; Tên chủ xe: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Huy Hoàng Đại Phát; Biển số 53M-8668.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay ông V là Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng cho biết Ngân hàng đã thực hiện giải chấp đối với xe khách 47 chỗ, biển số 53S-1283, đã trả lại giấy tờ xe cho Công ty. Hiện nay, chỉ còn 01 tài sản bảo đảm là 01 xe khách 16 chỗ biển số 53M-8668, bản chính giấy tờ xe Ngân hàng đang giữ.

Quá trình giải quyết vụ án Công ty không có ý kiến gửi cho Tòa án và không đến Tòa án để giải quyết việc kiện của Ngân hàng đối với Công ty nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của ông V là Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ khi Công ty không thanh toán nợ.

[6] Đối với yêu cầu Công ty phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng khi tài sản thế chấp không đủ thực hiện nghĩa vụ. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu này của Ngân hàng là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về thời hạn thanh toán: Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng yêu cầu Công ty phải thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là không trái luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

[8] Về địa điểm thi hành án án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

[9] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Công ty phải chịu 12.678.336đ án phí Kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Hoàn lại 5.933.897đ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 21; Khoản 1 Điều 30; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Ngân hàng P.

a/ Buộc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng P 253.566.719đ (Hai trăm năm mươi ba triệu năm trăm sáu mươi sáu ngàn bảy trăm mười chín đồng), trong đó: Nợ gốc: 86.747.000đ; Nợ lãi: 166.819.719đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 30/6/2018 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 6210-LAV-200900330 ngày 17/6/2009.

b/ Sau khi Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ thanh toán hết nợ, Ngân hàng P có trách nhiệm trả lại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ bản chính Đăng ký xe ô tô số: 112900; Tên chủ xe: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ; Số máy: 291110166448; Số khung: 111853907641; Biển số đăng ký: 51M-8668.

c/ Nếu đến hạn thanh toán mà Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ không thi hành hoặc chưa thi hành án xong thì Ngân hàng P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là 01 xe khách 16 chỗ hiệu Mercedes; Đăng ký xe ô tô số: 112900; Tên chủ xe: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ; Số máy: 291110166448; Số khung: 111853907641; Biển số đăng ký: 51M-8668 để thu hồi nợ.

d/ Nếu tài sản phát mãi không đủ để trả nợ thì Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng P cho đến khi thanh toán xong nợ gốc và lãi phát sinh.

2/ Về thời hạn thi hành án: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về địa điểm thi hành án: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4/ Về án phí: Án phí Kinh doanh, thương mại sơ thẩm là 12.678.336đ (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi tám ngàn ba trăm ba mươi sáu đồng) do Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng P 5.933.897đ (Năm triệu chín trăm ba mươi ba ngàn tám trăm chín mươi bảy đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007641 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6/ Về quyền kháng cáo: Ngân hàng P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương